

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2017/DS-ST

Ngày: 07-7 -2017.

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ghên

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2017/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2017/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Trụ sở: phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng An Ninh và Phòng Kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối Tín dụng tiêu dùng. (Văn bản ủy quyền số 16/2016/UQ-CT ngày 10/8/2016).

Địa chỉ: đường N, phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh

Ủy quyền lại cho: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1980. (có mặt)

Địa chỉ: đường L, phường S, quận V, Tp.HCM. (Văn bản ủy quyền số 1/2016/UQ-GĐK-TDTD ngày 09/12/2016)

Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 12 năm 2016 và các lời khai của anh Nguyễn Hoàng P đại diện cho Ngân hàng TMCP V trình bày như sau:

Vào ngày 13/01/2014, Ngân hàng TMCP V có ký Hợp đồng tín dụng số 20140113-103020-0002 với chị Lê Thị Ngọc T. Theo hợp đồng, chị T vay số tiền vốn là 31.089.941đồng (Ba mươi một triệu không trăm tám mươi chín ngàn chín trăm bốn mươi một đồng), lãi suất 4.59%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Phương thức thanh toán trả dần. Theo đó, chị T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 51.923.000đồng (gồm gốc là: 31.089.941đồng và lãi là 20.833.059đồng) trong thời hạn 24 tháng. Mỗi tháng trả 2.165.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.128.000đồng. Bắt đầu thanh toán từ 15/02/2014.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, chị T đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 29/9/2015 được số tiền gốc và lãi là 30.310.000đồng. Từ ngày 29 tháng 9 năm 2015 chị T ngưng, không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng nữa. Số tiền còn lại chị T chưa thanh toán cho Ngân hàng là 21.613.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 17.031.511đồng và lãi là: 4.581.489đồng).

Nay anh đại diện Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị Lê Thị Ngọc T trả số tiền là 21.613.000đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm mười ba ngàn đồng, trong đó tiền gốc còn lại là 17.031.511đồng và lãi là: 4.581.489đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý và các thủ tục theo pháp luật quy định, nhưng chị Lê Thị Ngọc T vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với chị Lê Thị Ngọc T. Hội đồng xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: Tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, Ngân hàng TMCP V có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với chị Lê Thị Ngọc T, dù đã được Tòa án tổng đạt quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T là có căn cứ.

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của anh Nguyễn Hoàng P tại phiên tòa, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP V với chị Lê Thị Ngọc T có ký kết hợp đồng tín dụng số 20140113-103020-0002 ngày 13 tháng 01 năm 2014.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng chị T đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 29/9/2015 được số tiền gốc và lãi là 30.310.000đồng. Đến nay, dù thời hạn thanh toán theo hợp đồng đã hết (đã hết 24 tháng kể từ ngày 15/02/2014), phần tiền gốc và lãi còn lại là 21.613.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 17.031.511đồng và lãi là: 4.581.489đồng) chị T chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP V là vi phạm hợp đồng tín dụng. Mặc dù Ngân hàng TMCP V đã nhiều lần yêu cầu nhưng chị T vẫn không thanh toán.

Tại phiên tòa hôm nay chị T vắng mặt, cũng không có văn bản phản hồi ý kiến về việc yêu cầu của Ngân hàng TMCP V. Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị Lê Thị Ngọc T trả số tiền 21.613.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 17.031.511đồng và lãi là: 4.581.489đồng) là có căn cứ.

Ngân hàng không yêu cầu tính lãi suất phát sinh từ khi hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng cho đến ngày xét xử sơ thẩm nên Tòa án không xem xét là phù hợp.

Đối với chị Lê Thị Ngọc T không đến Tòa án trình bày ý kiến cũng như chứng cứ để bảo vệ quyền lợi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Lê Thị Ngọc T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 186, 273, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V do anh Nguyễn Hoàng P đại diện theo ủy quyền về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” đối với chị Lê Thị Ngọc T.

Buộc chị Lê Thị Ngọc T trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 21.613.000đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm mười ba ngàn đồng, trong đó tiền gốc còn lại là 17.031.511đồng và lãi là: 4.581.489đồng) sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Chị Lê Thị Ngọc T phải chịu 1.080.650đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 540.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000129 ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Ngọc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Bình An